

Số: 850 /KH-BVSTBPN

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới Vì sự tiến bộ của phụ nữ Ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội Năm 2019

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ chính trị, Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động đến năm 2020 về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1464/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 4996/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành giáo dục giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 22/8/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới thành phố Hà Nội giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến 2020; Thông tri số 22-TT/TU ngày 14/5/2015 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBPN) trong tình hình mới và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Thành phố liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ;

Căn cứ Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 10/11/2017 của UBND Thành phố về việc triển khai Đề án số 938-ĐA/CP “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ trên địa bàn Hà Nội” và hoạt động Trung tâm Tư vấn pháp luật và Hỗ trợ kết hôn.

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 22/02/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019;

Thực hiện Kế hoạch 511/KH-VSTBPN ngày 29/01/2016 của Ban Vì sự tiến bộ ngành giáo dục về việc ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới vì sự tiến bộ ngành giáo dục và đào tạo (GDĐT) Hà Nội giai đoạn 2016-2020;

Sở GDĐT Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới VSTBP Ngành GDĐT Hà Nội năm 2019 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

1.1. Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong chỉ đạo thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN; tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, của thành phố Hà Nội liên quan đến bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn Thành phố;

1.2. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ; tạo mọi điều kiện để thực hiện có hiệu quả các quyền cơ bản và phát huy vai trò của nữ cán bộ, giáo viên ngành GDĐT Thủ đô trong mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội; tạo cơ hội tham gia và thụ hưởng bình đẳng giữa phụ nữ và nam giới;

1.3. Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong các cơ sở giáo dục theo tiêu chí: có lòng yêu nước; có sức khoẻ; có tri thức, kỹ năng nghề nghiệp; năng động, sáng tạo; có lối sống văn hoá và lòng nhân hậu nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của nữ cán bộ, giáo viên, học sinh trong việc giữ gìn, phát huy và xây dựng phẩm chất, đạo đức tốt đẹp của con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị

- Phân đầu đạt 48% tỷ lệ nữ trở lên tham gia các cấp ủy Đảng ở các cơ sở giáo dục (mục tiêu đạt 50% năm 2020);

- Phân đầu đạt 90% các đơn vị, cơ sở giáo dục có nữ cán bộ là lãnh đạo chủ chốt (mục tiêu đạt 95% năm 2020).

Mục tiêu 2: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động;

Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực GDĐT;

- Tỷ lệ nữ thạc sỹ đạt 49% và tỷ lệ nữ tiến sỹ đạt 24% vào năm 2019 trên tổng số người có cùng học vị (mục tiêu thạc sỹ đạt 50% và tiến sỹ đạt 25% năm 2020).

Mục tiêu 4: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe;

- Hàng năm, 100% các cơ sở giáo dục tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên;

- Các cơ sở giáo dục tuyên truyền giáo dục về sức khỏe sinh sản và cơ cấu giới tính khi sinh không vượt quá 114 bé trai/100 bé gái vào năm 2019 (không vượt quá 115 bé trai/100 bé gái năm 2020);

- Tỷ lệ nữ công chức, viên chức, lao động hợp đồng thai sản được tiếp cận dịch vụ y tế đến năm 2019 là 99% (năm 2020 đạt 100%);

- Tuyên truyền trong toàn Ngành giảm tỷ lệ phá thai xuống dưới 25/100 trẻ đẻ sống vào năm 2019 (tỷ lệ phá thai xuống dưới 24/100 trẻ đẻ sống vào năm 2020).

Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa và thông tin.

- Bảo đảm 100% đội ngũ công chức, viên chức, lao động hợp đồng của Ngành được tiếp cận các thông tin văn hóa và các dịch vụ văn hóa.

Mục tiêu 6: Đảm bảo bình đẳng giới trong đời sống gia đình; phòng chống bạo lực, bạo lực học đường trên cơ sở giới; thúc đẩy môi trường học tập an toàn thân thiện từng bước xóa bỏ bạo lực;

- Tuyên truyền rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam xuống 1.6 lần vào năm 2019 (xuống 1.5 lần vào năm 2020);

- Tuyên truyền, tư vấn tại các cơ sở giáo dục về phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

- Ngành GDĐT bố trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở cấp thành phố và cấp quận, huyện và các cơ sở giáo dục.

Mục tiêu 8: Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong trường học.

- Hơn 80% nữ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn Ngành được tuyên truyền, giáo dục về phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Hơn 60% học sinh phổ thông trong toàn Ngành được tuyên truyền, giáo dục về phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;

Mục tiêu 9: Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên đến phụ nữ;

- 80% tất cả các hội viên, phụ nữ, cha mẹ có con dưới 16 tuổi được cung cấp thông tin về giữ gìn, rèn luyện phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật; về giáo dục làm cha mẹ; khả năng vai trò của phụ nữ trong đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới;

- 80% cán bộ chuyên trách của các đơn vị tham gia triển khai Đề án “tuyên truyền, giáo dục, vận động hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027” được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội;

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ được một số đối tượng phụ nữ thiếu kiến thức, kỹ năng, có nguy cơ hoặc phạm vi đạo đức, pháp luật trong các vấn đề xã hội nổi cộm được lựa chọn tác động chuyển biến tích cực về hành vi;

- Đa số phụ nữ trong Ngành được cung cấp kiến thức, kỹ năng, phòng chống bạo lực giới, bạo lực gia đình sẵn sàng lên tiếng trước các hành vi bạo lực;

- Hàng năm, không để xảy ra tình trạng các vụ việc xâm hại, bạo lực nghiêm trọng đối với phụ nữ và trẻ em mà Ban VSTBPN không lên tiếng kịp thời
- 30% các phòng GDĐT quận huyện, thị xã, các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở xây dựng được ít nhất 01 mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết, giám sát một số vấn đề xã hội ưu tiên có thể nhân rộng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ

1.1. Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới

- Tiếp tục thực hiện quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1464/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Thành phố, Ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục. Phân đầu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020;

- Nâng cao nhận thức của lãnh đạo, công chức, viên chức trong toàn Ngành về nội dung bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ;

- Xây dựng các chương trình, dự án từ Thành phố đến cơ sở và triển khai thực hiện thực chất, thiết thực, hiệu quả, nhằm thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới.

1.2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật, kiến thức về giới và bình đẳng giới trong ngành GDĐT

- Tổ chức thông tin tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; Phân đầu hoàn thành các mục tiêu Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 4996/QĐ-BGDDT ngày 28/10/2016 của Bộ GDĐT về phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành giáo dục giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1464/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 22/8/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới thành phố Hà Nội giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến 2020; Thông tri số 22-TT/TU ngày 14/5/2015 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Thành phố liên quan đến công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ;

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời những văn bản mới của Đảng, của nhà nước, Thành phố, Ngành về công tác bình đẳng giới VSTBPN;

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm cho đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý các cấp nhằm nâng cao kiến thức về vấn đề giới và nội dung luật pháp, chính sách về bình đẳng giới;

- Đa dạng hóa các hoạt động thông tin tuyên truyền, tăng cường tổ chức truyền thông trực tiếp tại cơ sở, nâng cao chất lượng tin, bài tuyên truyền thông qua xuất bản phẩm, phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền nhằm tạo hiệu ứng tốt cho công tác truyền thông. Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ truyền thông, các cấp lãnh đạo và các nhóm đối tượng trẻ như thanh niên, học sinh, sinh viên.

1.3. Phối hợp tổ chức triển khai thực hiện chỉ thị số 07/CT-TU ngày 30/12/2011 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong công tác quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ

- Chủ động phát hiện, tạo nguồn, xây dựng quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Mạnh dạn đề xuất, đề bạt, bổ nhiệm, bố trí sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ được đào tạo cơ bản và đã trải qua công tác cơ sở vào các vị trí lãnh đạo quản lý;

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm trong đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý các cấp nhằm nâng cao kiến thức về vấn đề giới và nội dung luật pháp, chính sách về bình đẳng giới.

1.4. Tăng cường các hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã và các cơ sở giáo dục nghiêm túc tổ chức thực hiện Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập, kiện toàn Ban VSTBPN các cấp;

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động của Ban VSTBPN đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn nhằm giám sát việc thực hiện pháp luật chính sách liên quan đến bình đẳng giới và phụ nữ đồng thời phát hiện, đề xuất giải quyết các vấn đề liên quan đến bình đẳng giới trong các lĩnh vực;

- Tổ chức giao ban đánh giá kết quả hoạt động của Ban VSTBPN định kỳ 6 tháng 1 lần và cả năm;

- Tiếp tục duy trì hoạt động Ban VSTBPN theo quy chế đã ban hành. Ban VSTBPN các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục rà soát, bổ sung Quy chế hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tế;

- Tổ chức gặp mặt nữ cán bộ ngày quốc tế 8/3 và Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10;

- Tăng cường các hoạt động trao đổi kinh nghiệm giữa các Phòng GDĐT quận huyện thị xã và các đơn vị giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Phối hợp với ngành Tài chính triển khai thực hiện Thông tư 40/2017-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ tài chính về Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi Hội nghị để xây dựng nguồn kinh phí hoạt động của Ban VSTBPN Ngành và các cơ sở giáo dục.

1.5. Nâng cao năng lực thực hiện công tác bình đẳng giới

- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức và cán bộ làm công tác bình đẳng giới và VSTBPN theo qui định hiện hành phù hợp với thực tế ngành, địa phương, đơn vị đảm bảo bố trí đầy đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới các cấp;

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ từ thành phố tới cơ sở. Tổ chức tập huấn kiến thức về bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép giới trong hoạch định, thực thi chính sách cho cán bộ quản lý nhà nước về bình đẳng giới, thành viên Ban VSTBPN các cấp.

2. Tiếp tục thực hiện “Tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước trong trường học”; (tập trung tuyên truyền 4 phẩm chất của người phụ nữ)

- Ban VSTBPN ở các cơ sở giáo dục tiếp tục thành lập, kiện toàn tiểu ban Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong trường học”; tăng cường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, trong nhà trường để triển khai có hiệu quả nội dung giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước “*Tự tin – Tự trọng – Trung hậu – Đảm đang*” tới nữ cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với các nhóm đối tượng, địa bàn, lứa tuổi;

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong hệ thống giáo dục toàn Thành phố.

3. Tuyên truyền, giáo dục, vận động hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ

- Tập trung tuyên truyền các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của phụ nữ, nâng cao nhận thức về Bình đẳng giới; phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống mua bán người và các vấn đề xã hội bức xúc khác của phụ nữ;

- Tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong sản xuất sạch, đảm bảo vệ sinh ATTP vì sức khỏe cộng đồng;

- Chỉ đạo lựa chọn thành lập hoặc nhân rộng mô hình điểm vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ;

- Nâng cao chất lượng hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động phụ nữ giữ gìn, rèn luyện đạo đức, ý thức pháp luật, chủ động tham gia giải quyết hiệu quả một số vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ, trong đó chú trọng phát hiện, xây dựng điển hình tốt, cách làm hiệu quả nhằm hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ để truyền thông, nhân rộng;

- Xây dựng, duy trì và nâng cao hiệu quả các mô hình vận động, hỗ trợ phụ nữ chủ động giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ. Chú trọng triển khai hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân bị bạo lực gia đình tại đơn vị, triển khai thí điểm đường dây nóng hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực giới/bạo lực gia đình;

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan, chú trọng xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên để thực hiện các nội dung tuyên truyền;

- Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết hiệu quả các vấn đề xã hội; nghiên cứu, đề xuất chính sách; xây dựng cơ sở dữ liệu về tình hình phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực giới/bạo lực gia đình phục vụ cho hoạt động vận động chính sách.

4. Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến 2030

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Phân đầu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu trong Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện của đơn vị mình, chủ động đề xuất các giải pháp thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã

- Tổ chức triển khai, thực hiện tại đơn vị và các cơ sở giáo dục theo địa bàn quản lý.

- Căn cứ kế hoạch chung của Ngành GDĐT Hà Nội và các văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước cấp trên, Phòng GDĐT xây dựng và triển khai Kế hoạch tới các cơ sở giáo dục năm 2019;

- Các Phòng GDĐT quận, huyện, thị xã tiếp tục kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban VSTBPN ở các cơ sở giáo dục;

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tổ chức tập huấn, giảng dạy các nội dung giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng cho giáo viên, học sinh; tăng cường công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em gái;

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Đề xuất UBND quận, huyện, thị xã để bố trí kinh phí hoạt động của ban VSTBPN của phòng GDĐT đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm về Sở GDĐT và cơ quan cấp trên.

2. Đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở

- Thành lập Ban VSTBPN đối với những trường mới thành lập; kiện toàn tổ chức và hoạt động Ban VSTBPN kịp thời khi có thay đổi về nhân sự. Việc

thành lập hoặc kiện toàn Ban được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban VSTBPN ngành GDĐT Hà Nội.

- Căn cứ kế hoạch chung của ngành GDĐT Hà Nội và các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên, xây dựng và triển khai Kế hoạch tại đơn vị Kế hoạch hành động VSTBN năm 2019;

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tổ chức tập huấn, giảng dạy các nội dung giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng cho giáo viên, học sinh; tăng cường công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em gái;

- Tăng cường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, trong nhà trường để triển khai có hiệu quả nội dung giáo dục phẩm chất, đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm về Sở GDĐT.

3. Phòng Kế hoạch tài chính Sở và các quận huyện thị xã

Bố trí nguồn kinh phí theo Kế hoạch để Sở GDĐT tổ chức triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành giáo dục đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Sở GDĐT Hà Nội đề nghị các Phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã và các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở xây dựng Kế hoạch triển khai của đơn vị; gửi Kế hoạch triển khai trong tháng 4/2019 và báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/12/2019 về Sở GDĐT Hà Nội (qua Phòng Tổ chức cán bộ)./

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Hội liên hiệp phụ nữ Thành phố;
- Ban VSTBPN Thành phố;
- Các đ/c Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng GDĐT Q,H,TX;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Phạm Xuân Tiến